

Bản án số: **46** /2019/HS-ST

Ngày 06 - 11 -2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu

2. Ông Nguyễn Văn Sấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở , Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm , công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2019/TLST - HS ngày 11 tháng 10 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên : **Lê Đức Th**, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1983 tại xã CV, huyện Cẩm thủy, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn C, xã YL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Nguyễn Văn Nh (Đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị S, sinh năm 1949; Gia; Chưa có vợ; Tiền sự: không; Tiền án: 04 cụ thể.

- Tại bản án số 297/2006/HSST ngày 21/12/2006, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử 15 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản.

- Tại bản án số 20/2006/HSST ngày 29/12/2006, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy xử phạt 12 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Tại bản án số 13/2009/HSST ngày 29/6/2009, Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 5 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

- Tại bản án số 48/2015/HSST ngày 29/7/2015, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 16/02/2018 Lê Đức Th chấp hành xong hình phạt tù.

Quá trình điều tra bị can bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 19/8/2019 bị can bị bắt theo quyết định truy nã số 03 ngày 30/5/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Trại giam số 5 Bộ Công an.

Địa chỉ: Thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế Ng, sinh năm 1980.

Chức vụ: Cán bộ Phân trại số 1, Trại giam số 5, Bộ Công an. (Vắng mặt)

- *Những người làm chứng:*

1. Bà Lê Thị S, sinh năm 1949. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã YL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Phạm Hữu V, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đội Trinh sát, Trại giam số 5 Bộ Công an, TT Thống Nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Trịnh Đình H, sinh năm 1995. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đội Cảnh sát bảo vệ và cơ động, Trại giam số 5 Bộ Công an, TT Thống Nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/3/2019, Lê Đức Th đi xe mô tô Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36R2 -9521 vào Trại giam số 5, Bộ Công an (Địa chỉ: Thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định) với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa nhà kho phân trại số 1, Trại giam số 5, thấy bên trong nhà kho có các tấm cốt pha nhưng không có ai trông coi. Th dừng xe mô tô bên cạnh nhà kho rồi lần lượt bê các tấm cốt pha lên xe máy. Sau khi bê được 04 tấm cốt pha lên xe, Th dùng dây nịt buộc lại định nổ máy xe đem tài sản đi tiêu thụ. Ngay lúc đó anh Trịnh Đình H và anh Phạm Hữu V (là cán bộ Trại giam số 5) phát hiện truy hô trộm. Khi bị phát hiện Th lấy 01 con dao quắm để sẵn ở háng xe máy chặt đứt dây buộc. Đồng thời đẩy các tấm cốt pha xuống đất để tẩu thoát. Lúc này có một số đồng chí Công an Trại giam số 5 chạy đến. Th liền giơ dao lên dọa với mục đích để các đồng chí Công an không tiến lại gần rồi nổ máy chạy thoát ra bên ngoài.

Quá trình điều tra đã xác định 04 tấm cốt pha bị Th trộm cắp có kích thước 0,3m X 1,5m là tài sản của Trại giam số 5 được giao cho đồng chí Nguyễn Thế Ng (cán bộ của phân trại số 1 trông coi, quản lý). Kết quả định giá tài sản xác định trị giá thời điểm bị chiếm đoạt là 850.000đồng.

Đối với chiếc xe mô Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36 R2 09521, Lê Đức Th sử dụng làm phương tiện phạm tội là xe của bà Lê Thị S, sinh năm 1949,

trú tại Thôn C, xã YL (là mẹ đẻ của Th), khi Th sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi trộm cắp bà Sáng không biết. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, giao trả lại xe mô tô đã thu giữ nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp tài sản là bà Lê Thị S.

Quá trình điều tra còn xác định, sau khi chạy thoát khỏi Trại giam số 5, Lê Đức Th còn sử dụng chiếc xe máy nêu trên đi đến địa bàn huyện Vĩnh Lộc sử dụng ma túy và bị Công an huyện Vĩnh Lộc phát hiện thu giữ.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập của bị cáo, xác định Lê Đức Th hiện đang ở cùng mẹ, không có tài sản tiền nào có giá trị.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Vinahundai, biển kiểm soát 36R2 – 9521, màu đỏ đen đã trả lại cho chủ sở hữu và 01 con dao găm dài 55 cm, cán dao bằng gỗ dài 25 cm.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSYĐ ngày 11/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị can Lê Đức Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Đức Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Đức Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt : Lê Đức Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/8/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, dạng dao găm kích thước dài 55 cm, cán dao bằng gỗ dài 25 cm, dao đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, Lê Đức Th hoàn toàn thừa nhận: Vào hồi 17 h ngày 11/3/2019, Lê Đức Th vào Trại giam số 5, lén lút trộm cắp 04 tấm cốt pha. Tài sản đã được định giá 850.000đồng.

Đối chiếu với lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án, đại diện bị hại, người làm chứng, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy hoàn toàn phù hợp. Như vậy, HĐXX xét thấy có đủ căn cứ chứng minh hành trộm cắp tài sản của bị cáo Lê Đức Th. Mặc dù trị giá tài sản Lê Đức Th trộm cắp dưới hai triệu đồng, nhưng trước đó Lê Đức Th đã bị kết án về các tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích. Với hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Tội trộm cắp tài sản”. Tội phạm đã được thành lập theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. VKSND huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của cá nhân, làm mất trật tự trị an khu vực Trại giam. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Mục đích là để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, mới chấp hành xong hình phạt tù lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, đưa bị cáo vào môi trường cải tạo theo quy chế trại giam. Mục đích để trừng trị và giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật. Đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Th không có tài sản, phạm tội chưa được hưởng lợi gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao dạng dao quắm kích thước dài 55 cm, cán dao bằng gỗ dài 25 cm là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS, tuyên bố bị cáo: Lê Đức Th, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173, Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt : Lê Đức Th 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/8/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, dạng dao quắm kích thước dài 55 cm, cán dao bằng gỗ dài 25 cm, dao đã qua sử dụng, tại phiếu nhập kho số NK 01 ngày 11/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Đức Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật TTHS tuyên bố quyền kháng cáo bản án cho bị cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng